TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỸ ĐỨC TP. HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số:**171**/2020/QĐST-HNGĐ	*Mỹ Đức, ngày27 tháng7năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số:175/2020/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 7 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị **Đỗ Thị T**,sinh năm 1993.

Hộ khẩu thường trú: Thôn B, xã X, huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội.

- *Bị đơn*: Anh **Trần Tiến K**, sinh năm 1984.

Hộ khẩu thường trú: Thôn B, xã X, huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 56, 57, 81, 82, 83, 107, 110, 116 và Điều 117 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

[1] Chị Đỗ Thị T và anh Trần Tiến K tìm hiểu tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Bột Xuyên, huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội ngày 03/8/2018 nên đây là hôn nhân hợp pháp.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[3] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Quyết định công nhận sự thuận tình ly hôn vàsự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thị T và anh Trần Tiến Kthuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh chị đều khai có 01 con chung là cháu **Trần Thị Hòa**, sinh ngày 26/5/2019. Anh chị thỏa thuận sau khi ly hôn giao cháu Trần Thị Hòacho chị Đỗ Thị Ttrực tiếp trông nom,chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; anh Trần Tiến Kcó nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị Đỗ Thị Tsố tiền **2.000.000***(Hai triệu)* đồng/tháng kể từ tháng 8/2020 cho đến khi con chung trưởng thành hoặc có sựthay đổi khác.

AnhTrần Tiến Kcó quyền, nghĩa vụthăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.Về án phí:

Xác nhận sự tự nguyện của chị Đỗ Thị Tnộp toàn bộ 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn)*án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn)* án phí cấp dưỡng nuôi con. Xác nhận chị Đỗ Thị T đã nộp 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng chẵn)* tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 2869 ngày 16/7/2020tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Mỹ Đức;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Đức;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Anh Tuấn